|  |
| --- |
| **KẾ HOẠCH BÀI DẠY** |
| **Môn:** | **Hoạt động trải nghiệm- CĐ** |
| **Lớp:** | **5A** |
| **Tên bài dạy:** | Thích ứng với môi trường học tập mới |
| **Tiết CT:** | **98** |
| **Thời gian dạy:** | **Thứ Ba ngày 29/4/2025** |

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- Rèn luyện được một số đức tính cần thiết để thích ứng với môi trường học tập mới.

*- Năng lực giao tiếp và hợp tác:* khả năng thực hiện nhiệm vụ một cách độc lập hay theo nhóm; Trao đổi tích cực với giáo viên và các bạn khác trong lớp. *Năng lực tự chủ và tự học:* biết lắng nghe và chia sẻ ý kiến cá nhân với bạn, nhóm và GV. Tích cực tham gia các hoạt động trong lớp. *Giải quyết vấn đề và sáng tạo:* biết phối hợp với bạn bè khi làm việc nhóm, tư duy logic, sáng tạo khi giải quyết vấn đề.

*- Tự lực, trách nhiệm:* chủ động sắp xếp thời gian và sử dụng thời gian hợp lí,có ý thức tự giác; tinh thần trách nhiệm trong hoạt động nhóm.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**1. Đối với giáo viên**

* Giáo án, SGK, VBT Hoạt động trải nghiệm 5.
* Giấy A3, bút, bút màu.
* Tranh, ảnh liên quan đến chủ đề

**2. Đối với học sinh**

* SGK, VBT Hoạt động trải nghiệm 5.
* Thực hiện nhiệm vụ trong SBT trước khi đến lớp.
* Đồ dùng học tập theo yêu cầu của GV.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

**Hoạt động giáo dục theo chủ đề:**

**Thích ứng với môi trường học tập mới**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| **A. HOẠT ĐỘNG MỞ ĐẦU****a. Mục tiêu:** Sau khi tham gia hoạt động, HS có khả năng- Tạo tâm thế cho HS, giúp đỡ HS ý thức được nhiệm vụ học tập, hứng thú với bài học mới.**b. Cách tiến hành** - GV mời HS đứng thành nhóm 3.- GV hô số lượng chân; nhóm 3 HS đó phải đặt đúng số chân chạm đất theo yêu cầu: + Ba người bốn chân - HS phải chọn phương án: 2 HS co 1 chân lên hoặc 2 HS khoác vai để 1 HS co cả 2 chân lên..., sao cho trên mặt đất có đủ số chân yêu cầu, không thừa, không thiếu.+ HS lắng nghe hiệu lệnh và hợp tác cùng các bạn trong nhóm.+ Sau 3 đến 5 vòng chơi, GV cho tất cả HS vận động theo nhạc bài hát Dềnh dềnh dàng dàng (Sáng tác: Phạm Tuyên).<https://youtu.be/HRnzFwZNLZo> - GV tổng kết và dẫn dắt vào bài học: *Để chiến thắng trong trò chơi này, không chỉ cần sự tập trung, nhanh nhẹn mà còn cần cả sự kiên trì, hợp tác cùng đồng đội - những đức tính cần thiết mà mỗi HS đều cần rèn luyện để thích ứng với môi trường học tập mới.* *Các em hãy đến với bài học ngày hôm nay –* ***Tuần 34 – Tiết 2: Hoạt động giáo dục theo chủ đề: Thích ứng với môi trường học tập mới.*****B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC****Hoạt động 1: Tìm hiểu về môi trường học tập ở trường trung học cơ sở****a. Mục tiêu:** Thông qua hoạt động, HS:- Nêu được những đặc điểm của môi trường học tập ở trường trung học cơ sở.- Chia sẻ cảm xúc của bản thân khi chuẩn bị bước vào môi trường học tập mới. **b. Cách tiến hành:**- GV tổ chức cho HS làm việc nhóm (4 – 6 HS): *Thảo luận về những đặc điểm của môi trường học tập ở trường trung học cơ sở.* - GV gợi ý cho HS thảo luận các nội dung sau:+ Thời gian học. + Số lượng môn học. + Cách học...- GV tổ chức cho HS trình bày trước lớp. HS khác lắng nghe, nhận xét, đặt câu hỏi (nếu có).- GV nhận xét, đánh giá, ghi nhận đáp án hợp lí:+ Thời gian học kéo dài 45 phút/ tiết. + Giáo viên: Mỗi môn học có một thầy cô khác nhau dạy.+ Không gian: Học trong lớp, học thực tế, trong phòng thí nghiệm...+ Phương pháp học: Hoạt động nhóm, đi thực tế, học qua thực nghiệm, thực hiện các dự án...+ Cơ sở vật chất: Bổ sung bộ dụng cụ thí nghiệm, máy chiếu, phòng lab...+ Môn học: Hóa học, Vật lí, Sinh học...- GV tổ chức cho HS chia sẻ cảm xúc của bản thân khi chuẩn bị bước vào môi trường học tập mới. - GV ghi nhận những cảm xúc của HS:- GV kết luận: *Môi trường học tập ở trường trung học cơ sở sẽ có nhiều điểm khác biệt so với trường tiểu học. Các em sẽ được học thêm nhiều môn học mới, mỗi môn học có một thầy cô dạy, mỗi tiết học kéo dài 45 phút.* **Hoạt động 2: Tìm hiểu đức tính cần thiết để thích ứng với môi trường học tập mới****a. Mục tiêu:** Thông qua hoạt động, HS: - Tìm hiểu được về các đức tính cần rèn luyện để thích ứng với môi trường học tập mới ở trường trung học cơ sở. - Liên hệ được bản thân về các đức tính mình cần rèn luyện. **b. Cách tiến hành:**- GV hướng dẫn HS làm việc nhóm (4 – 6 HS): *Trao đổi về các đức tính cần rèn luyện để thích ứng với môi trường học tập ở trường trung học cơ sở.* - GV hướng dẫn thực hiện theo các gợi ý: + Những điểm mạnh, điểm yếu của bản thân. + Cách phát huy điểm mạnh và khắc phục điểm yếu để thích ứng với môi trường học tập mới. + Các đức tính rèn luyện để thích ứng với môi trường học tập mới.+ Cách rèn luyện các đức tính. - GV mời một số HS trình bày trước lớp. HS khác lắng nghe, nhận xét, bổ sung ý kiến (nếu có).- GV nhận xét, ghi nhận đáp án hợp lí: *+ Điểm mạnh: hòa đồng, nhanh nhẹn, hoạt bát, có tính sáng tạo...**+ Điểm yếu: dễ mất tập trung, dụt dè, ngại ngùng hay hồi hộp...**+ Cách phát huy điểm mạnh và khắc phục điểm yếu để thích ứng với môi trường học tập mới: hăng hái trong các hoạt động chung của lớp, chủ động làm quen với các bạn, hỏi bài thầy cô...**+ Các đức tính rèn luyện để thích ứng với môi trường học tập mới: Tự chủ trong học tập, kiên trì, vượt khó, cởi mở, hòa đồng...**+ Cách rèn luyện các đức tính: Lên kế hoạch cho hoạt động, tự rèn luyện trong học tập...*- GV mời một số HS liên hệ bản thân và chia sẻ những đức tính mình cần rèn luyện. - GV kết luận: *Những thay đổi của môi trường học tập mới có thể gây ra khó khăn, thách thức cho các em. Vì vậy, ngay từ bây giờ, các em cần tìm hiểu môi trường học tập mới và xác định được những đức tính mình cần rèn luyện để thích ứng với môi trường mới này, giúp bản thân có được sự tự tin, tâm thế sẵn sàng khi chuyển cấp. Có những đức tính chung cần rèn luyện để thích ứng như: tự lập, kiên trì, vượt khó,...Các em hãy cố gắng phát huy điểm mạnh và khắc phục điểm yếu của bản thân để tự tin bước vào môi trường học tập mới.* **C. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP****a. Mục tiêu:** Giúp HS củng cố kiến thức đã học.**b. Cách tiến hành*****Bài tập trắc nghiệm:*** - GV cho HS làm việc cá nhân để trả lời các câu hỏi trắc nghiệm sau:**Câu 1:** Những khó khăn nào ở môi trường học tập mới là gì?A. Nhiều môn học hay, hấp dẫn, mới mẻ. B. Có nhiều bạn hơn trong môi trường học tập.C. Có nhiều hoạt động ngoại khoá hấp dẫn.D. Tâm lí chưa quen với sự chuyển tiếp từ tiểu học lên THCS.**Câu 2:** Đâu là môn học **không** được giảng dạy tại các trường tiểu học? A. Công nghệ. B. Toán. C. Tiếng Việt. D. Hóa học.**Câu 3:** Đâu là cách để rèn luyện tính tự chủ?A. Coi trọng ý kiến cá nhân trong các cuộc tranh luận.B. Giữ bình tĩnh, tự tin để giải quyết vấn đề trong mọi hoàn cảnh. C. Bộc lộ rõ sự thẳng thắn, cương trực khi gặp các tình huống bất bình. D. Lập tức đưa ra phán đoán không cần cân nhắc những góp ý.**Câu 4:** Em đã làm gì để thích nghi với môi trường học tập mới?A. Lập thời gian biểu và kế hoạch rèn luyện.B. Lo sợ, chưa chủ động làm quen với bạn và thầy cô giáo mới. C. Học theo phương pháp học đã có sẵn từ Tiểu học.D. Chỉ chơi với những bạn đã biết từ Tiểu học.**Câu 5:** Ý kiến nào sau đây không phải là đức tính cần có trong môi trường học tập mới?A. Kiên trì, vượt khó. B. Tự chủ trong học tập. C. Thẳng thắn, bộc trực. D. Cởi mở, hòa đồng.- GV mời 2 -3 HS trả lời. HS khác lắng nghe, nhận xét.- GV nhận xét, chốt đáp án:

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Câu** | **1** | **2** | **3** | **4** | **5** |
| **Đáp án** | **D** | **D** | **B** | **A** | **C** |

**\* CỦNG CỐ**- GV nhận xét, tóm tắt lại những nội dung chính của bài học. - GV nhận xét, đánh giá sự tham gia của HS trong giờ học, khen ngợi những HS tích cực; nhắc nhở, động viên những HS còn chưa tích cực, nhút nhát.**\* NỐI TIẾP**- GV nhắc nhở HS:+ Ôn lại các kiến thức đã học hôm nay.+ trao đổi với người thân về những đức tính em cần rèn luyện để thích ứng với môi trường học tập mới. + Tìm hiểu về ngôi trường trung học cơ sở em mong muốn theo học. + Chuẩn bị cho tiết Sinh hoạt lớp. | - HS hoạt động nhóm.- HS thực hiện.- HS vận động.- HS lắng nghe GV giới thiệu bài học. - HS làm việc nhóm. - HS trình bày. - HS lắng nghe, tiếp thu. - HS chia sẻ.- HS lắng nghe, tiếp thu. - HS lắng nghe, tiếp thu.- HS làm việc nhóm. - HS lắng nghe, thực hiện. - HS trình bày. - HS lắng nghe, tiếp thu. - HS liên hệ bản thân. - HS lắng nghe câu hỏi. - HS trình bày. - HS lắng nghe, tiếp thu. - HS lắng nghe, tiếp thu. - HS lắng nghe, tiếp thu- HS lắng nghe, ghi chú. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………